

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên khóa XIX về Chương trình bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, truyền thống lịch sử, con người Hưng Yên hiện đại, vì sự phát triển bền vững;

b) Từng bước đầu tư bảo tồn các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu, tạo thành sản phẩm du lịch văn hóa hấp dẫn thu hút khách du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; giáo dục truyền thống yêu nước, làm phong phú kho tàng di sản văn hóa, lịch sử dân tộc;

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã đề ra trong Quyết định, Nghị quyết, cụ thể hóa bằng các nội dung, nhiệm vụ, đề án, kế hoạch thực hiện cụ thể, phân công rõ đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện;

b) Tăng cường đầu tư từ ngân sách nhà nước kết hợp với huy động các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện tu bổ, tôn tạo, phát huy các giá trị di sản văn hóa;

c) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá tiến độ triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra để có giải pháp điều chỉnh phù hợp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

- a) Lập hồ sơ khoa học trình cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt cụm di tích Đa Hòa - Dạ Trạch; 05 di tích quốc gia; 30 di tích cấp tỉnh;
- b) Lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia đối với 02 hiện vật;
- c) Phấn đấu cơ bản hoàn thành khôi phục đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch;
- d) Phấn đấu tôn tạo, chống xuống cấp trên 100 di tích xếp hạng quốc gia, xếp hạng cấp tỉnh từ nguồn ngân sách các cấp và huy động từ nguồn xã hội hóa theo thứ tự ưu tiên căn cứ mức độ xuống cấp của di tích;
- d) Phấn đấu 100% di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh được kiểm kê khoa học; 05 di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của tỉnh được ghi vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;
- e) Phấn đấu 100% di tích đã được xếp hạng được quản lý, bảo vệ thường xuyên;
- f) Phấn đấu đón 2,5-3,5 triệu lượt khách tham quan du lịch, trong đó 40-45 nghìn lượt khách quốc tế; phát triển số lượng cơ sở lưu trú đạt 9.450-10.000 buồng, trong đó tỷ lệ buồng đạt chất lượng 3 sao trở lên chiếm 20%.

2. Định hướng đến năm 2030

- a) Tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp khoảng 150 di tích xếp hạng cấp tỉnh, cấp quốc gia từ ngân sách nhà nước và huy động xã hội hóa;
- b) Tiếp tục lựa chọn các di sản văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử văn hóa, hiện vật tiêu biểu, đủ điều kiện để lập hồ sơ khoa học trình cấp có thẩm quyền xem xét đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, xếp hạng di tích, công nhận bảo vật quốc gia;
- c) Tổ chức thăm dò, khai quật khảo cổ học tại di tích chùa Hương Lãng (huyện Văn Lâm), trên cơ sở đó phục dựng lại di tích theo nguyên bản thời Lý tạo thành điểm nhấn văn hóa, sản phẩm du lịch để thu hút khách du lịch;
- d) Phấn đấu hoàn thành phục dựng đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch; quy hoạch khu di tích Chử Đồng Tử - Tiên Dung; quy hoạch bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị khu vực làng Nôm; quy hoạch khu di tích Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, khu di tích đền Phù Ủng, di tích quốc gia đặc biệt đền An Xá (Đậu An);
- d) Phấn đấu xây dựng Khu du lịch Phố Hiến (thành phố Hưng Yên) trở thành Khu du lịch quốc gia;
- e) Phấn đấu đón 4,5-5,5 triệu lượt khách tham quan du lịch, trong đó có 60-70 nghìn lượt khách quốc tế; phát triển số lượng cơ sở lưu trú đạt 15.400-16.000 buồng, trong đó tỷ lệ buồng đạt chất lượng 3 sao trở lên chiếm 30%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo tồn, phát huy giá trị của di sản văn hóa; tổ chức các hoạt động truyền thông, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa

- a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của toàn dân về công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích;
- b) Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa, giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống tại các điểm tham quan du lịch, địa điểm di tích;
- c) Phát động các cuộc thi tìm hiểu về các nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử gắn với từng giai đoạn lịch sử và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng chương trình giáo dục ngoại khoá cho học sinh, sinh viên gắn với việc tham quan, tìm hiểu các di tích;
- d) Thông qua các sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội diễn, hội chợ, liên hoan; trưng bày, triển lãm, giới thiệu chuyên đề về di sản văn hóa, các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch ở khu vực, trong nước và quốc tế; các phương tiện truyền thông đại chúng, trang mạng xã hội zalo, facebook, youtube, twitter... quảng bá tiềm năng, giá trị của di sản văn hóa;
- đ) Phối hợp với các cơ quan báo chí ở Trung ương, các hãng phim uy tín trong và ngoài nước xây dựng các chương trình quảng bá, giới thiệu về di sản văn hóa, du lịch Hưng Yên. Xây dựng các tour, tuyến du lịch, xây dựng các biển quảng cáo tuyên truyền cỡ lớn giới thiệu, quảng bá di tích tại các cửa ngõ của tỉnh và khu vực có di tích; lắp biển báo, sơ đồ chỉ dẫn đến di tích.

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý di sản văn hóa

- a) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý di sản văn hóa; quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh.
- b) Thường xuyên kiện toàn bộ máy quản lý di sản văn hóa các cấp. Tổ chức các lớp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng (ngắn hạn và dài hạn), tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực quản lý di sản văn hóa các cấp; quan tâm đào tạo trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ thuyết minh tại các di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng, chú trọng tại các địa điểm di tích đang được khai thác phục vụ du lịch.

- c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa, hoạt động bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích. Từng bước đưa hoạt động kinh doanh dịch vụ tại các điểm di tích vào kỷ cương, nền nếp, không để xảy ra tình trạng mất cắp di vật, cổ vật, đồ thờ tự tại các di tích. Tổ chức thực hiện tốt

việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích, nhất là các di tích đã được xếp hạng.

d) Xây dựng chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp đối với người trực tiếp trông coi, bảo vệ di tích, đồng thời quy định trách nhiệm cụ thể cho Ban quản lý di tích cơ sở và những người trực tiếp trông coi di tích.

3. Triển khai lập quy hoạch, bố trí nguồn lực thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích

a) Tiếp tục rà soát, kiểm kê hệ thống di tích lịch sử văn hóa của tỉnh theo quy định của Luật Di sản văn hóa. Tổ chức các hội thảo khoa học, nghiên cứu chuyên sâu các di tích, địa danh lịch sử có giá trị tiêu biểu của tỉnh, lựa chọn đề nghị xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh.

b) Tổ chức lập quy hoạch hệ thống di tích lịch sử văn hóa tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh; triển khai lập quy hoạch chi tiết đối với các di tích quốc gia đặc biệt, cụm, khu di tích có giá trị tiêu biểu đã được xếp hạng có cơ sở lập dự án tu bổ, tôn tạo di tích;

c) Bố trí nguồn ngân sách, huy động các nguồn lực của xã hội để tập trung bảo tồn, tôn tạo các di tích có tiềm năng phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng danh mục dự án tu bổ, tôn tạo di tích đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn tiếp theo. Thực hiện đúng tiến độ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của nhà nước đầu tư và huy động xã hội hóa cho việc tu bổ, tôn tạo di tích;

d) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa; ứng dụng thành tựu khoa học, kỹ thuật kết hợp phương pháp thi công truyền thống vào việc tu bổ, tôn tạo, phục dựng di tích đảm bảo nguyên tắc tu bổ, phục hồi di tích. Thực hiện tốt việc nghiên cứu, bảo tồn các di sản văn hóa trong quá trình triển khai các dự án đầu tư xây dựng các công trình có ảnh hưởng đến di tích.

đ) Triển khai thực hiện quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường tại các địa điểm di tích đảm bảo phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường, chung tay xây dựng môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp. Phân tích, đánh giá các yếu tố của môi trường tự nhiên và xã hội tác động tới di tích, dự báo tác động môi trường và đề xuất biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến di tích.

4. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

a) Tiếp tục triển khai điều tra, sưu tầm, nghiên cứu toàn diện các giá trị văn hóa phi vật thể của tỉnh; xác định danh mục di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu có nguy cơ bị mai một, thất truyền cần được bảo vệ khẩn cấp. Lựa chọn những di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

b) Từng bước số hóa xây dựng hệ thống thông tin về di sản văn hóa phi vật thể. Hoàn thành việc khảo sát, điều tra, sưu tầm, lưu trữ, bảo quản, biên dịch, giới thiệu các tài liệu Hán Nôm, ứng dụng công nghệ thông tin vào lưu trữ tài liệu tại Thư viện tỉnh.

c) Đưa nội dung giảng dạy di sản văn hóa của địa phương vào bậc học phổ thông. Tổ chức các lớp truyền dạy, phổ biến di sản văn hóa phi vật thể tại các địa phương; tổ chức liên hoan, hội thi, giao lưu thực hành di sản văn hóa phi vật thể; thành lập và duy trì hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ ca trù, trống quân ở những địa phương có truyền thống.

d) Xây dựng các chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, truyền dạy và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh. Tôn vinh và có chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân, nghệ sĩ nắm giữ và có công truyền dạy, phổ biến văn hóa phi vật thể.

5. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quảng bá và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch

a) Thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; từng bước đầu tư phương tiện, thiết bị công nghệ, đặc biệt là công nghệ thực tế ảo (công nghệ 3D), số hóa hiện vật, tài liệu, di sản văn hóa phục vụ nhu cầu trải nghiệm, khám phá của du khách tại bảo tàng, di tích.

b) Giới thiệu, quảng bá các di sản văn hóa phi vật thể, làng nghề, ẩm thực truyền thống của địa phương đến khách tham quan, du lịch thông qua việc đăng cai tổ chức các chương trình, sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội diễn, liên hoan, trưng bày, triển lãm. Tổ chức phục dựng, trình diễn các nghi lễ, lễ hội truyền thống tiêu biểu của địa phương tại di tích, bảo tàng và các điểm du lịch; tổ chức hoạt động du lịch lễ hội gắn với các di tích lịch sử.

c) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình giao thông công cộng và điểm dừng chân đến các điểm di tích; khuyến khích, kêu gọi các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, các công trình vui chơi giải trí, các nhà nghỉ, khách sạn đảm bảo tiêu chuẩn tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh.

6. Nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Chương trình bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước các cấp, huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác; trong đó ngân sách Nhà nước thực hiện tu bổ, bảo tồn những yếu tố gốc của di tích được bố trí hằng năm theo dự án được phê duyệt.

2. Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán ngân sách hằng năm lồng ghép với

thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa; tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, quảng bá giá trị di sản bằng nhiều hình thức; thường xuyên thanh tra, kiểm tra công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa, hoạt động bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng quản lý nhà nước của ngành bảo đảm tiến độ đề ra.

d) Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý, bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa cho cán bộ làm công tác quản lý di sản từ tỉnh đến cơ sở, thuyết minh viên tại các di tích;

d) Giúp UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; hằng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư từ nguồn xã hội hóa để bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch.

b) Căn cứ danh mục các công trình, dự án có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh cân đối nguồn vốn đầu tư công hằng năm để thực hiện các dự án bảo tồn, tôn tạo di tích do cấp tỉnh quản lý, đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, dự toán chi tiết của đơn vị và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính tiến hành thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

b) Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong việc sử dụng nguồn kinh phí, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện, thị xã, thành phố khi triển khai Quy hoạch sử dụng đất của tỉnh tạo điều kiện

thuận lợi cho việc bảo tồn, tôn tạo di tích theo quy định; tham mưu cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích, nhất là di tích đã được xếp hạng.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Thanh tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai, môi trường tại di tích theo thẩm quyền.

5. Sở Xây dựng

a) Thẩm định các nội dung khác theo quy định của pháp luật về xây dựng sau khi có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa đối với dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức lập quy hoạch hệ thống di tích lịch sử văn hóa của tỉnh để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh; triển khai lập quy hoạch chi tiết đối với công trình kiến trúc có giá trị, lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị để tổ chức quản lý.

6. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh đầu tư xây dựng một số công trình giao thông trọng điểm gắn với các di tích, khu du lịch theo Quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trọng tâm là con đường kết nối di sản dọc sông Hồng;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện, thị xã, thành phố xây dựng phương án thành lập các tuyến xe khách kết nối các tour, tuyến du lịch phục vụ khách thăm quan.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình giáo dục cho học sinh các cấp để lồng ghép vào hoạt động ngoại khóa, dã ngoại trải nghiệm tại Bảo tàng, di tích.

b) Chỉ đạo các trường trung học phổ thông phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên cùng cấp trên địa bàn đăng ký chăm sóc, bảo vệ từ 01- 02 di tích tiêu biểu của địa phương từ năm 2021.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, hằng năm tổ chức từ 01- 02 lớp truyền dạy ca trù, trống quân cho học sinh các cấp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh. Dựa nội dung giảng dạy di sản văn hóa của địa phương vào tài liệu giáo dục địa phương bậc học phổ thông.

8. Sở Nội vụ

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với công trình tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật hiện hành.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa khi tiến hành tổng kết Chương trình, Kế hoạch này.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch và kinh tế - xã hội địa phương.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai các dự án số hóa hiện vật bảo tàng, di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của tỉnh.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tham mưu UBND tỉnh đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa;

b) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 gắn với các nhiệm vụ về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan triển khai Chương trình du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

12. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai Đề án nâng cao chất lượng thương hiệu các sản phẩm du lịch tại các làng nghề truyền thống độc đáo mang bản sắc tỉnh Hưng Yên.

13. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự tại các di tích; có các biện pháp phòng ngừa và xử lý đối với các hành vi xâm hại, trộm cắp di vật, cỗ vật, đồ thờ tự tại di tích.

14. Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về di sản văn hóa.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan giới thiệu, quảng bá các giá trị tiêu biểu của di sản văn hóa Hưng Yên; kịp thời giới thiệu gương tập thể, cá nhân có cách làm hay, hiệu quả trong hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, du lịch.

15. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh

Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức và tham gia trực tiếp hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa của tỉnh.

16. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan chuyên môn, UBND xã, phường, thị trấn thực hiện công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa theo thẩm quyền; thường xuyên kiện toàn, nâng cao chất lượng ban quản lý di tích cơ sở, những người trực tiếp trông coi di tích.

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thẩm định các nội dung khác theo quy định của pháp luật về xây dựng sau khi có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa đối với dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa theo phân cấp về quản lý xây dựng.

c) Cân đối, bố trí ngân sách cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch của địa phương.

d) Tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích tại địa phương; xây dựng chương trình giới thiệu, quảng bá giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, di tích tiêu biểu, di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn.

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tiến hành đo đạc, trích lục bản đồ hiện trạng sử dụng đất, xác định khu vực bảo vệ di tích trong quy hoạch sử dụng đất không làm ảnh hưởng đến đất di tích. Có biện pháp kiên quyết trong việc thu hồi đất trả về cho di tích; thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng có hiệu quả giá trị và đất đai di tích.

e) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch tại địa phương; định kỳ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch theo quy định.

VI. CÔNG TÁC THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Báo cáo hàng năm: Trước ngày 15/11.

2. Báo tổng kết 5 năm: Trước ngày 20/9/2025.

3. Nơi nhận báo cáo: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện và báo cáo theo yêu cầu tại khoản 1, 2 Mục này gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hưng Yên tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 

Noi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Hưng Yên, Đài PT-TH Hưng Yên;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^{ph}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Duy Hưng

PHỤ LỤC

**Nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Chương trình bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)**

| Số T | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (Triệu đồng) |
|-------------|--|--|--|----------------------------|--|
| 1 | Tu bù, chống xuống cấp 8 di tích quốc gia | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch <i>(Danh sách cụ thể phê duyệt hàng năm theo Quyết định 2840/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh)</i> | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2022 | 8 DT x 1.000 = 8.000 |
| 2 | Tu bù, chống xuống cấp 8 di tích quốc gia | | | Năm 2023 | 8 DT x 1.000 = 8.000 |
| 3 | Tu bù, chống xuống cấp 8 di tích quốc gia | | | Năm 2024 | 8 DT x 1.000 – 8.000 |
| 4 | Tu bù, chống xuống cấp 7 di tích quốc gia | | | Năm 2025 | 7 DT x 1.000 = 7.000 <i>(Nguồn thường xuyên phân bổ hàng năm)</i> |
| 5 | Tu bù, tôn tạo di tích đình Phục Lễ, xã Hùng An, huyện Kim Động | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Kim Động | Năm 2022-2023 | 10.800 <i>(Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025)</i> |
| 6 | Tu bù, tôn tạo di tích đền Hàm Tử, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Khoái Châu | Năm 2022-2023 | 10.600 <i>(Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025)</i> |
| 7 | Tu bù, tôn tạo di tích đình Cửu Cao, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Văn Giang | | 4.500 <i>(Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025)</i> |
| 8 | Tu bù, tôn tạo di tích đình Khúc Lộng, xã Vĩnh Khúc, Văn Giang | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Văn Giang | Năm 2022-2023 | 5.300 <i>(Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025)</i> |
| 9 | Tu bù, tôn tạo di tích đền Quốc Mẫu Âu Cơ, xã Phú Cường, Tp | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2022-2023 | 3.000 <i>(Nguồn đầu tư công)</i> |

| STT | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (Triệu đồng) |
|----------|---|---------------------------------|--|---------------------|---|
| Hung Yên | | | và UBND TP. Hưng Yên | | trung hạn 2021-2025) |
| 10 | Tu bổ, tôn tạo Văn chi Bình Dân - Định Bình Dân, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Khoái Châu | Năm 2023-2024 | 19.900 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 11 | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Bình Phú, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Yên Mỹ | Năm 2023-2024 | 4.000 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 12 | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Đại Đồng (Tam Giang), xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Văn Lâm | Năm 2023-2024 | 2.800 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 13 | Tu bổ, tôn tạo di tích đền Trà Phuông, xã Hồng Quang, Ân Thi | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Phù Cú | Năm 2023-2024 | 5.300 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 14 | Tu bổ, tôn tạo di tích phủ Đìêm, xã Minh Phượng, Tiên Lữ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Tiên Lữ | Năm 2024-2025 | 6.000 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 15 | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Cù Tu, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Ân Thi | Năm 2024-2025 | 6.600 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 16 | Tu bổ, tôn tạo di tích đình An Tào, xã Cường Chính, huyện Tiên Lữ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND huyện Tiên Lữ | Năm 2024-2025 | 6.200 (Nguồn đầu tư công trung hạn 2021-2025) |
| 17 | Tu bổ, tôn tạo Khu di tích Phố Hiến, thành phố Hưng Yên | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và UBND Tp Hưng Yên | 2022-2025 | 130.000 (Nguồn ngân sách Trung ương) |
| 18 | Lập hồ sơ khoa học trình cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt cụm di tích Da Hòa - Dạ Trạch | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện Khoái Châu | Năm 2022 | |
| 19 | Lập hồ sơ khoa học trình cấp có thẩm quyền xếp hạng 05 di tích | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2021-2025 | Từ nguồn ngân sách thường xuyên được phân bổ hàng |

| STT | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (Triệu đồng) |
|--|---------------------------------|---|-----------------|---|---|
| quốc gia; 30 di tích cấp tỉnh | | | | | năm theo thực tế nhiệm vụ được phân công |
| 20 Lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia đối với 02 hiện vật | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2021-2023 | | |
| 21 Kiểm kê khoa học 100% di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh; số hóa di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2022-2025 | | |
| 22 Lập hồ sơ 05 di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của tỉnh được ghi vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2022-2025 | | |
| 23 Xây dựng Đề án đưa ứng dụng công nghệ thực tế ảo (công nghệ 3D) vào di tích và Bảo tàng. | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Sở Tài Chính, Sở Khoa học và Công nghệ | Năm 2023 | 2.000 | |
| 24 Xây dựng cơ chế hỗ trợ cho đội ngũ trong coi, bảo vệ di tích; nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Sở Tài chính; UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2022 | Kinh phí chi tiết sẽ cụ thể khi xây dựng Đề án | |
| 25 Tổ chức Hội thảo khoa học nghiên cứu giá trị lịch sử địa điểm Hầm Tử (Khoái Châu), nơi diễn ra trận thắng giặc Nguyên Mông vào năm 1285 của quân dân Đại Việt | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện Khoái Châu | Năm 2023 | 1.000 | |
| 26 Triển khai Đề án tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2021 | Theo Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh | |
| 27 Xây dựng cơ chế, chính sách | Sở Kế hoạch và | Các sở, ngành: Tài chính, | Năm 2022 | Đơn vị được giao nhiệm vụ | |

| Số thứ tự | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (Triệu đồng) |
|-----------|--|--|---|---------------------|--|
| 27 | đặc thù khuyến khích đầu tư từ nguồn xã hội hóa để bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch | Đầu tư | Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng | | dè xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ |
| 28 | Xây dựng phuong án thành lập 03 tuyến xe lưu hành kết nối các tour, tuyến du lịch chính đưa, đón khách thăm quan: Tuyến thành phố Hung Yên - Hà Nội theo sông Hồng, tuyến thành phố Hung Yên - Phó Nói, tuyến thành phố Hung Yên - Da Hòa, Da Trach-Ecorpark | Sở Giao thông vận tải | Các sở, ngành: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; UBND thành phố Hung Yên, huyện Khoái Châu, Văn Giang. | Năm 2022 | Đơn vị được giao nhiệm vụ dè xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ |
| 29 | Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao chất lượng thương hiệu các sản phẩm du lịch tại các làng nghề truyền thống độc đáo mang bản sắc tinh Hưng Yên | Sở Công Thương | Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện, thị xã, thành phố | Năm 2022 | Đơn vị được giao nhiệm vụ dè xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ |
| 30 | Tu bổ, chống xuống cấp 18 di tích cấp tỉnh | Các huyện, thị xã, thành phố | Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Năm 2022 | 18 DT x 500 = 9.000 |
| 31 | Tu bổ, chống xuống cấp 17 di tích cấp tỉnh | (Danh sách cụ thể phê duyệt hàng năm theo Quyết định 2840/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh) | | Năm 2023 | 17 DT x 500= 8.500 |
| 32 | Tu bổ, chống xuống cấp 17 di tích cấp tỉnh | | | Năm 2024 | 17 DT x 500 = 8.500 |
| 33 | Tu bổ, chống xuống cấp 17 di tích cấp tỉnh | | | Năm 2025 | 17 DT x 500 = 8.500 (Ngân sách thường xuyên các huyện, thị xã, thành phố bố trí hàng năm) |
| 34 | Hoàn thành khôi phục Phố Hiển cổ gắn với phát triển du lịch | UBND thành phố Hưng Yên | Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, | Năm 2022-2030 | 30.000.000 (Nguồn đầu tư của doanh nghiệp) |

| STT | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (Triệu đồng) |
|-----|---|-------------------------|--|---------------------|--|
| 35 | Hoàn thành dự án mở rộng khuôn viên đèn Mẫu, đèn Trần, đèn Bà chúa Kho (Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh) | UBND thành phố Hưng Yên | Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Năm 2022-2023 | 90.000 (Ngân sách thành phố và huy động xã hội hóa) |
| 36 | Hoàn thành dự án mở rộng khuôn viên Văn Miếu Xích Đằng (Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh) | UBND thành phố Hưng Yên | Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Năm 2022-2025 | 38.747 (Nguồn đầu tư trung hạn 2021-2025) |
| 37 | Triển khai dự án phục dựng đèn thờ Quan Trần thủ Lê Định Kiên | UBND thành phố Hưng Yên | Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Năm 2025-2030 | 30.000 (Ngân sách thành phố và huy động xã hội hóa) |
| 38 | Hoàn thành quy hoạch Khu di tích Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác | UBND huyện Yên Mỹ | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường | Năm 2022-2025 | Tổng mức đầu tư: 80.000 + Bộ Y tế hỗ trợ: 28.000 + Ngân sách huyện: 24.000; + Kinh phí hợp pháp khác. |
| 39 | Triển khai và hoàn thành dự án cải tạo di tích Địa điểm Cây đa và đèn La Tiễn (Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh) | UBND huyện Phù Cừ | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường | Năm 2022-2030 | Tổng mức đầu tư: 85.969 + Ngân sách tinh : 25.790; + Ngân sách huyện: 39.071; + Nguồn XHH: 21.108. |
| 40 | Hoàn thành dự án cải tạo Nhà thờ thần mẫu Chủ tịch Hồ Chí | UBND huyện Khoái Châu | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; | Năm 2022-2025 | Tổng mức đầu tư: 99.999 + Ngân sách tinh: 39.999; |

| STT | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Dự kiến kinh phí thực hiện (Triệu đồng) |
|-----|---|--------------------------|--|---------------------|--|
| 41 | Minh Hoàng Thị Loan (Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh) | UBND huyện Khoái Châu | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Văn hoa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường | Năm 2022- 2030 | Tổng mức đầu tư: 70.000 + Ngân sách huyện: 29.999; + Nguồn XHH : 29.999 |
| 42 | Hoàn thành dự án cải tạo khu di tích lưu niêm Tường quân Nguyễn Thiện Thuật (Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 và Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh) | UBND thị xã Mỹ Hào | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Văn hoa, Thể thao và Du lịch | Năm 2022- 2025 | Tổng mức đầu tư: 44.881 + Ngân sách tỉnh: 13.464; + Ngân sách TX: 17.000; + Ngân sách xã: 9.417; + Nguồn XHH: 5.000. |
| 43 | Lập và triển khai dự án bảo tồn di tích Quốc gia đặc biệt đền An Xá (Đậu An), xã An Viên | UBND huyện Tiên Lữ | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Văn hoa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường | Năm 2022- 2030 | Đơn vị được giao nhiệm vụ đè xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ |
| 44 | Lập và triển khai dự án quy hoạch bảo tồn di tích đền Ủng, xã Phù Ủng | UBND huyện Ân Thi | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Văn hoa, Thể thao và Du lịch; | Năm 2022- 2030 | Đơn vị được giao nhiệm vụ đè xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ |
| 45 | Tổ chức thăm dò, khai quật khảo cổ học tại di tích chùa Hương Lãng (H. Văn Lâm), trên cơ sở đó phục dựng lại di tích theo nguyên bản thời Lý | UBND huyện Văn Lâm | Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Văn hoa, Thể thao và Du lịch | Năm 2022- 2030 | Đơn vị được giao nhiệm vụ đè xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ |